
THỎA THUẬN HỢP TÁC

Số: 793 /2020/TTHT/STB-LITHACO

Sacombank

Và



MSDN

MSCN

Thỏa thuận này được lập vào ngày 01 tháng 06 năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cần Thơ giữa các Bên sau đây:

BÊN A**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (SACOMBANK) – CHI NHÁNH CẦN THƠ**

- Địa chỉ trụ sở : Số 95 – 97 – 99 đường Võ Văn Tần, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
- Điện thoại : 0292 3843 295 - Fax: 0292 3810 523
- Mã số thuế : 0301103908-011
- Đại diện : Lê Văn Ty
- Chức vụ : Giám đốc
- Theo ủy quyền số : 1435/2020/GUQ-PL ngày 29/05/2020 của Tổng Giám đốc

BÊN B**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LIÊN THÀNH VIỆT NAM**

- Địa chỉ trụ sở : Số 514 đường Trần Văn Giàu, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 08.62697753
- Mã số thuế : 0305707844
- Đại diện : Trần Quốc Tâm
- Chức vụ : Tổng Giám đốc
- Theo ủy quyền số :

Sau khi thỏa thuận và thông nhất ý kiến, hai bên đồng ý ký kết Thỏa thuận hợp tác với các nội dung sau:

Điều 1: NỘI DUNG THỎA THUẬN HỢP TÁC

Thỏa thuận này quy định các điều khoản, cam kết chung và quyền, nghĩa vụ của các Bên trong quá trình hợp tác đối với các nội dung hợp tác được nêu tại Điều 3 của Thỏa thuận này. Các nội dung hợp tác được nêu tại Điều 3 sẽ được các Bên thỏa thuận tại Phụ lục 1 căn cứ vào nhu cầu, quy định và điều kiện cụ thể của các Bên trong từng thời kỳ.



Điều 2: NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

- 2.1. Bên A cam kết thực hiện các nội dung hợp tác được nêu tại Điều 3 của Thỏa thuận hợp tác này trên cơ sở tuân thủ pháp luật và các quy định, chính sách của Bên A trong từng thời kỳ.
- 2.2. Bên B cam kết thực hiện các nội dung đã cam kết được nêu tại Điều 3 của thỏa thuận này.
- 2.3. Cam kết chung của các Bên:
- 2.3.1. Các Bên cùng cam kết rằng việc hợp tác của các Bên tại Thỏa thuận này và/ hoặc các Phụ lục và/ hoặc Thỏa thuận chi tiết/ Hợp đồng liên kết (nếu có) sẽ không làm mất uy tín, gây phiền toái, chia rẽ, hoặc làm phương hại, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh hoặc việc kinh doanh của các Bên.
- 2.3.2. Nội dung hợp tác giữa các Bên phải được phổ biến đến từng nhân viên có liên quan của mỗi Bên để triển khai thực hiện.
- 2.3.3. Việc ký kết và thực hiện Thỏa thuận này sẽ không vi phạm hoặc trái với quy định của pháp luật Việt Nam. Các Bên tuyên bố và đảm bảo rằng Thỏa thuận này được ký bởi đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên; và rằng Thỏa thuận này có hiệu lực pháp lý và ràng buộc các Bên.
- 2.3.4. Mỗi Bên có quyền yêu cầu dừng việc cung cấp hoặc sử dụng các dịch vụ nếu Bên đó phát hiện Bên còn lại có bất kỳ vi phạm nào đối với các quy định tại Thỏa thuận này.
- 2.3.5. Bên A cam kết phục vụ Bên B với các dịch vụ Ngân hàng tốt nhất.
- 2.3.6. Bên B cam kết có đầy đủ chức năng và khả năng thực hiện theo các nội dung của Thỏa thuận hợp tác này và/ hoặc các Phụ lục và/ hoặc Thỏa thuận chi tiết/ Hợp đồng liên kết (nếu có) được ký kết giữa hai Bên.

Điều 3 NỘI DUNG HỢP TÁC

- 3.1. Hợp tác về cung cấp Sản phẩm Dịch vụ: Các Bên thống nhất thỏa thuận hợp tác trên cơ sở tạo mối liên kết hợp tác chặt chẽ, lâu dài, hỗ trợ thiết thực để cùng phát triển bền vững trên nguyên tắc bình đẳng và mang lại hiệu quả cho các Bên theo các nội dung sau:

- 3.1.1. Liên kết cho vay Khách hàng mua thiết bị điện Năng lượng mặt trời mái nhà: Đối với tài trợ vốn vay cho Khách hàng mua thiết bị điện Năng lượng mặt trời mái nhà của bên B, áp dụng theo quy định tại Phụ lục 1 của Thỏa thuận này

3.1.2. Cung ứng tín dụng

- a. Việc cung ứng tín dụng cho Khách hàng của Bên B là do Bên A xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị và khả năng đáp ứng đủ điều kiện của Khách hàng theo chính sách và quy định của Bên A trong từng thời kỳ.

- b. Khách hàng của Bên B ưu tiên sử dụng sản phẩm dịch vụ của Bên A.

- 3.1.3. Quản lý tiền mặt: Bên A cung cấp dịch vụ Quản lý tiền mặt cho Bên B theo nhu cầu được quy định tại các Phụ lục và/ hoặc Thỏa thuận chi tiết/ Hợp đồng liên kết (nếu có)



3.1.4. Các sản phẩm dịch vụ khác: Bên A sẽ cung ứng các sản phẩm dịch vụ khác của Bên A cho Bên B theo nội dung thỏa thuận giữa hai Bên được quy định tại các Phụ lục và/ hoặc Thỏa thuận chi tiết/ Hợp đồng liên kết (nếu có).

3.1.5. Chính sách giá sản phẩm dịch vụ: Bên A cung ứng các sản phẩm dịch vụ cho Khách hàng của Bên B theo chính sách giá ưu đãi của Bên A trong từng thời kỳ.

3.2. Hợp tác về mạng lưới

3.2.1. Bên A cam kết sử dụng mạng lưới của mình để cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng của Bên A nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu Khách hàng của Bên B.

3.2.2. Bên B cam kết dành chính sách ưu đãi toàn diện cho Bên A khi Bên A có yêu cầu về:

- Lắp đặt các máy ATM;
- Lắp đặt hệ thống máy POS;
- Đặt Standee/ Brochure quảng cáo sản phẩm dịch vụ Ngân hàng.

3.3. Hợp tác về quảng bá kết nối

3.3.1. Bên B cam kết tạo điều kiện thuận lợi để các đầu mối của Bên A tiếp cận, kết nối Khách hàng của Bên B để Bên A có thể quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình.

3.3.2. Bên B cam kết và cho phép Bên A tham gia vào các sự kiện/ hội thảo/ buổi ra mắt sản phẩm... do Bên B tổ chức để Bên A có thể quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình.

3.3.3. Bên A và Bên B cùng nhau triển khai quảng cáo liên kết các thông tin/ ưu đãi khuyến mãi trên toàn quốc của các Bên đến:

- Tất cả Đại lý/ nhà phân phối của Công ty Cổ phần Cơ Điện Liên Thành Việt Nam (LITHACO);
- Tất cả các đầu mối của Sacombank.

Điều 4: TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Nội dung của Thỏa thuận hợp tác này phải được cấp có thẩm quyền của hai Bên phê duyệt và giao cho các bộ phận nghiệp vụ của các Bên phối hợp thực hiện. Trong trường hợp có sự thay đổi, Bên thay đổi phải thông báo cho Bên còn lại các nội dung thay đổi trước 02 Ngày làm việc.

Điều 5: THỜI GIAN GIAO DỊCH

5.1. Thời gian giao dịch

5.1.1. Bên A đảm bảo cung cấp dịch vụ theo khung thời gian làm việc của bên A trong từng thời kỳ.

5.1.2. Tuỳ thuộc vào thỏa thuận riêng mà các Bên đạt được trong từng trường hợp cụ thể, Bên A có thể cung cấp dịch vụ cho Bên B ngoài hoặc khác với khung thời gian nêu tại Điều 5.1.1 của Thỏa thuận hợp tác này.

5.2. Điều chỉnh: Hai bên sẽ cùng thỏa thuận trước bằng văn bản về việc Bên A sẽ cung cấp dịch vụ vào ngày làm việc liền trước hoặc liền sau thời gian yêu cầu giao dịch nếu thời gian giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày nghỉ nội bộ của Bên A hoặc bên B

Điều 6: THÔNG BÁO THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TIN

- 6.1. Thay đổi thông tin liên quan đến việc Thỏa thuận hợp tác, Phụ lục: Việc thay đổi bất kỳ thông tin chung nào liên quan đến Thỏa thuận hợp tác, Phụ lục phải được các Bên thông báo cho nhau bằng văn bản.
- 6.2. Thay đổi, bổ sung thông tin chi tiết liên quan đến việc triển khai từng Dịch vụ theo Thỏa thuận hợp tác: Bất kỳ thay đổi, bổ sung những thông tin chi tiết liên quan đến việc triển khai từng Dịch vụ theo Thỏa thuận hợp tác phải được các Bên thông báo cho nhau bằng văn bản.
- 6.3. Phản hồi, xác nhận của Bên nhận thông báo

- a. Khi một trong các Bên nhận được thông báo theo quy định tại Khoản 6.1 và 6.2 nêu trên từ Bên còn lại, trong Thời gian phản hồi là 07 Ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, sẽ phải: (i) ký xác nhận vào thông báo và gửi lại cho Bên còn lại trong trường hợp đồng ý thay đổi; hoặc (ii) phản hồi bằng văn bản để giải thích lý do cụ thể nếu không đồng ý thay đổi để các Bên thương lượng.
- b. Nếu quá Thời gian phản hồi mà Bên nhận thông báo không xác nhận/phản hồi cụ thể, các thông tin yêu cầu thay đổi hoặc bổ sung của các thông báo thay đổi, bổ sung thông tin mặc nhiên có hiệu lực vào Ngày làm việc kế tiếp sau ngày kết thúc Thời gian phản hồi

Điều 7: BẢO MẬT THÔNG TIN GIAO DỊCH

- 7.1. Các Bên thỏa thuận rằng mọi thông tin giao dịch mà một Bên cung cấp cho Bên còn lại theo Thỏa thuận này là bí mật và thuộc quyền sở hữu của Bên cung cấp thông tin ("Thông tin bí mật").
- 7.2. Các Bên đồng ý rằng, không Bên nào được sử dụng, tiết lộ bất kỳ Thông tin bí mật cho bất cứ mục đích nào ngoại trừ
- Việc sử dụng, tiết lộ đã được quy định tại Thỏa thuận này hoặc
 - Sau khi nhận được sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại hoặc
 - Việc tiết lộ, sử dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 7.3. Việc Thông tin bí mật bị tiết lộ trong các sự kiện bất khả kháng theo quy định tại Điều 9.2.1 của Thỏa thuận này thì Bên đó không chịu trách nhiệm liên quan do việc Thông tin bí mật bị tiết lộ.

Điều 8: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI VÀ XỬ LÝ PHÁT SINH

- 8.1. Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận, nếu có khó khăn hoặc tranh chấp xảy ra, các bên sẽ thông báo cho nhau biết trước bằng văn bản để cùng bàn bạc tìm cách giải quyết trên cơ sở thương lượng. Trong trường hợp các tranh chấp vẫn không thương lượng được thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định của Tòa án có thẩm quyền sẽ có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với các Bên theo quy định của pháp luật.
- 8.2. Bên A hoặc Bên B sẽ bồi hoàn cho Bên còn lại và/hoặc Khách hàng được chỉ định bất cứ tổn thất, thiệt hại, chi phí, phí tổn cũng như mọi khiếu kiện, kiện cáo, thủ tục, khiếu nại và yêu cầu nào liên

quan mà Bên còn lại và/hoặc Khách hàng có thể gánh chịu khi mà tổn thất hoặc thiệt hại gây ra được xác định bởi lỗi của Bên đó.

8.3. Bên A trong bất cứ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào phát sinh do bất cứ sai sót, lỗi cầu thẳ, sai phạm, hành vi thực hiện hay không thực hiện nào của Bên B và/hoặc Khách hàng, Người Thụ hưởng hay Nhân viên được ủy quyền của những người này.

Điều 9: HIỆU LỰC

9.1 Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký, trừ khi được kết thúc sớm hơn theo quy định tại Khoản 9.2 Điều này.

9.2 Thỏa thuận này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 9.2.1. Có một sự kiện bất khả kháng xảy ra không lường trước được hoặc vượt ngoài khả năng kiểm soát của một trong các Bên làm cho Thỏa thuận này không thể thực hiện được bao gồm, nhưng không giới hạn thiên tai, rối loạn, dân biến, nổi dậy, chiến tranh, đình công hay bế xưởng hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật ("Sự kiện bất khả kháng"); và/hoặc
- 9.2.2. Một trong các Bên có thể đơn phương chấm dứt Thỏa thuận này vào bất cứ thời điểm nào sau khi đã có thông báo bằng văn bản trước ba mươi (30) ngày cho Bên kia. Tuy nhiên, tất cả quyền và nghĩa vụ phát sinh trước đó vẫn có giá trị thi hành và các Bên sẽ hỗ trợ để việc chấm dứt đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các Bên.

Đại diện Bên A



Đại diện Bên B

(Họ tên, ký tên, đóng dấu)



(Đính kèm Thỏa Thuận Hợp Tác Số: _____/2020/TTHT/STB-LITHACO)

GÓI VAY ƯU ĐÃI CHO VAY MUA THIẾT BỊ ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI MÁI NHÀ

ƯU ĐÃI DÀNH CHO KHÁCH HÀNG VAY VỐN		
STT	NỘI DUNG	CHI TIẾT
1	ƯU ĐÃI VAY VỐN	<p>Số tiền vay lên đến 500 triệu đồng</p> <p>KHÔNG THẾ CHẤP TÀI SẢN, tặng thêm bảo hiểm An tâm Tín dụng trong suốt thời hạn vay</p> <p>Thời hạn vay:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có Tài sản thế chấp: lên đến 5 năm - Có Tài sản thế chấp: lên đến 7 năm <p>Lãi suất giảm đến 1%/năm theo Khung lãi suất Cho vay Khách hàng cá nhân trong từng thời kỳ.</p>
2	TIỆN ÍCH TĂNG THÊM Tài khoản, thẻ, SMS, dịch vụ Ngân hàng điện tử	<p>MIỄN PHÍ TRỌN GÓI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí 9 tháng sử dụng Combo bao gồm các dịch vụ: Tài khoản, thẻ, thông báo biến động số dư SMS, dịch vụ Ngân hàng điện tử (internet banking, mobile banking), Sacombank Pay, UTTT hóa đơn - Từ tháng thứ 10, miễn phí khi tài khoản thanh toán có số dư bình quân từ 5 triệu đồng.
3	TIỆN TÍCH TĂNG THÊM Thanh toán hóa đơn tự động (Ủy thác thanh toán)	<p>CHỈ 1 LẦN ĐĂNG KÝ – tự động trích tiền từ tài khoản để thực hiện thanh toán các hóa đơn điện, nước, điện thoại, internet...</p> 
4	ƯU ĐÃI THẺ TÍN DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí thường niên Thẻ tín dụng năm đầu tiên - Trả góp lãi suất 0% mọi giao dịch từ 6 triệu đồng - Miễn lãi tối đa lên đến 55 ngày - Ưu đãi giảm giá lên đến 50% cùng nhiều khuyến mãi tại nhà hàng, cửa hàng mua sắm, du lịch, trung tâm thương mại, siêu thị... trên toàn quốc. - Rút tiền mặt đến 90% hạn mức thẻ, miễn phí rút tiền mặt tại ATM Sacombank với thẻ JCB, Family.





BÀNG MÔ TẢ KHOẢN VAY

(Lãi suất áp dụng hiện nay và sẽ có thay đổi trong từng thời kỳ)

CÓ TÀI SẢN ĐẦM BẢO

(Thời hạn vay tối đa 07 năm, đáp ứng 100% nhu cầu vay nhưng không quá 70% giá trị tài sản)

THỜI HẠN VAY	LS khung		LS ưu đãi (-1%)	
	(Áp dụng theo từng thời kỳ)		(Biên độ cũng giảm 1%)	
	Giảm dần	Góp đều	Giảm dần	Góp đều
Từ 01 năm đến 05 năm	10,80%	7,80%	9,80%	6,80%
Trên 05 năm đến 07 năm	11,80%	7,80%	10,80%	6,80%

KHÔNG TÀI SẢN ĐẦM BẢO

(Thời hạn vay tối đa 05 năm, đáp ứng 100% nhu cầu vay)

SỐ TIỀN VAY	LS khung		LS ưu đãi (-1%)	
	(Áp dụng theo từng thời kỳ)		(Biên độ cũng giảm 1%)	
	Giảm dần	Góp đều	Giảm dần	Góp đều
Nhỏ hơn hoặc bằng 50 trđ	20,30%	10,80%	19,30%	9,80%
Trên 50 trđ đến 100 trđ	18,30%	9,80%	17,30%	8,80%
Trên 100 trđ	16,30%	8,80%	15,30%	7,80%